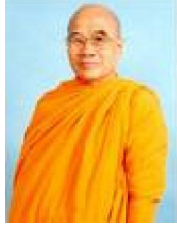


**KINH DI GIÁO**  
**Hán-dịch: Tam-Tạng Pháp-Sư Cưu-Ma-La-Thập**  
**Đời Diêu-Tần.**



**Việt-Dịch: HT.Tâm-Châu**

---o0o---

*Nguồn*

*<http://www.thuvienhoasen.org>*

*Chuyển sang ebook 21-6-2009*

*Người thực hiện : Nam Thiên – [namthien@gmail.com](mailto:namthien@gmail.com)*

*[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)*

Mục Lục

- 1- KINH-TỰ
- 2- TRÌ GIỚI
- 3- CHẾ TÂM
- 4- TIẾT-ĐỘ SỰ ĂN UỐNG
- 5- RĂN VIỆC NGỦ NGHỈ
- 6- RĂN VỀ OÁN-GIẬN
- 7- RĂN VỀ KIÊU-MẠN
- 8- RĂN VỀ SIÊM-KHÚC
- 9- THIÊU-DỤC (ÍT MUỐN)
- 10- TRI-TỨC (BIẾT ĐỦ)
- 11- VIỄN LY
- 12- TINH-TIỀN
- 13- BÁT VONG NIỆM
- 14- THIỀN-ĐỊNH
- 15- TRÍ-TUỆ
- 16- KHÔNG HÝ-LUẬN
- 17- TỰ GẮNG SỨC
- 18- QUYẾT NGHỊ
- 19- CHÚNG-SINH ĐẮC ĐỘ
- 20- PHÁP-THÂN THƯỜNG-TẠI
- 21- KẾT-LUẬN

## 1- KINH-TỰ

Đức Phật Thích-Ca Mưu-Ni, bắt đầu chuyển pháp-luân, độ cho năm vị Tỳ-Khuru là Tôn-giả Kiều-Trần-Như v.v... Sau cùng, Ngài thuyết pháp độ cho ông Tu-bạt-đà-la. Những người nên độ, Ngài đã độ xong. Ngài nghỉ ở giữa hai cây Sa-la và sắp nhập niết-bàn. Khi ấy, vào khoảng nửa đêm, vắng lặng không có tiếng động Ngài vì các đệ-tử, nói qua về các giáo-pháp quan-yếu.

## 2- TRÌ GIỚI

Các vị Tỳ-Khuru, sau khi Tôi nhập-diệt, các vị nên tôn-trọng và trân-kính Ba-La-Đề-Mộc-Xoa, như tối gặp sáng, như người nghèo được của báu. Các vị nên biết giới ấy là bậc Đại-Sư của các vị và, không khác gì Tôi còn ở đời vậy.

Người giữ giới thanh-tịnh, không được làm những việc như: buôn bán, đổi chác, tạo dựng ruộng nhà, nuôi dưỡng người dân, tời tở, súc sinh. Hết thầy sự trồng trọt, các của cải châu báu, đều nên tránh xa, như tránh hầm lửa. Không được chặt phát cây cỏ, đào sỏi đất đai, điều-hòa thuốc thang, xem tướng tốt, xấu quan sát tinh-tú, suy-đoán đủ, thiếu, lịch-số kế-toán, đều không nên làm.

Giữ thân tiết-độ, ăn uống đúng thời, sinh hoạt nơi mình một cách thanh-tịnh. Không được tham-dự việc đời, sứ-mệnh liên-lạc, chú-thuật thuốc tiên, kết thân với người sang, thân cận đậm-đà với những người nhàm-nhở, kiêu-mạn, đều không nên làm.

Các vị nên tự giữ tâm ngay thẳng, suy-niệm chân-chính, để cầu độ thoát.

Các vị không được che dấu vết nhơ, bày trò khác lạ, để mê-hoặc quần-chúng.

Đôi với bốn sự cúng-dường, lượng biết tri túc. Được đồ cúng-dường, không nên cất chứa.

Đó là nói qua về tướng trì giới.

Giới là căn-bản chân-chính thuận theo đường giải-thoát, nên gọi là “ba-la-đề-mộc-xoa”. Nhân y vào giới này được sinh ra các thiền-định và trí-tuệ diệt khổ.

Thế nên, các vị Tỳ-Khuru nên giữ giới thanh-tịnh, đừng để thiếu, hủy. Nếu ai giữ được giới thanh-tịnh, sẽ có các thiện-pháp. Nếu không giữ giới thanh-tịnh, các công-đức thiện đều không sinh được. Do đó, nên biết giới là trụ-xứ công-đức an-ôn thứ nhất vậy.

### **3- CHẾ TÂM**

Các vị Tỳ-Khuru, các vị đã an-trụ trong giới-luật, nên phải kiểm-chế năm căn, đừng để nó buông thả vào năm dục. Ví như người chặn trâu, cầm roi dòm ngó nó, không để cho nó tha hồ xâm-phạm vào lúa mạ người ta. Nếu buông thả năm căn, chẳng phải nó chỉ lan vào năm dục, mà nó, hầu như xông tới không bờ bến nào và không thể chế-phục được! Cũng như con ngựa dữ, không thể dùng giây cương mà kiểm-chế được và nó sẽ kéo người ta sa xuống hố. Như bị cướp hại, chỉ khổ một đời, nhưng tai-họa của giặc năm căn kéo đến nhiều đời, làm hại rất nặng, không thể không cẩn-thận!

Thế nên, bậc trí-giả kiểm-chế năm căn mà chẳng dựa theo, gìn giữ nó như giặc, không để cho nó buông lung. Giả như, để cho nó buông lung, chẳng bao lâu, sẽ thấy sự tan diệt vì nó. Đối với năm căn ấy, tâm làm chủ chúng. Do đó, các vị nên khéo chế-phục tâm! Tâm rất đáng sợ, sợ hơn rắn độc, ác-thú, oán-tặc. Và ngay như lửa cháy bùng bùng cũng chưa đủ làm ví-dụ về chúng! Ví như có người tay cầm bát mật, di-động hấp-tấp, chỉ ngó bát mật, không thấy hổ sâu. Ví như voi cuồng không có móc câu, con khỉ, con vượn, kiếm được rừng cây, leo, trèo, nhảy nhót, khó ngăn-cấm, chế-phục được chúng! Nên gấp bẻ gãy tâm-niệm ấy, đừng để cho chúng buông lung. Buông lung tâm ấy, làm mất những việc tốt của người. Chế phục nó vào một chỗ, không việc gì là không xong. Vì vậy, các vị Tỳ-Khuru, nên siêng năng tinh-tiến triết-phục tâm các vị!

### **4- TIẾT-ĐỘ SỰ ĂN UỐNG**

Các vị Tỳ-Khuru, các vị nhận các món ăn uống, nên tưởng như uống thuốc. Đối với các đồ ngon hay dở, các vị đừng sinh tâm tăng giảm. Cốt giúp cho thân khỏi đói, khát là được! Như ong hái hoa, chỉ hút vị của hoa mà không làm tổn-hại đến sắc và hương! Các vị Tỳ-Khuru cũng vậy, nhận sự cúng-dường của người, cốt khỏi phiền-não, chứ không được cầu nhiều, làm băng-hoại thiện-tâm của người. Ví như bậc trí-giả, biết lượng sức trâu, có thể làm việc được nhiều hay ít, đừng để nó làm quá phần, kiệt sức!

## 5- RĂN VIỆC NGỦ NGHỈ

Các vị Tỳ-Khuru, ban ngày nên siêng năng tu-tập các thiện-pháp, không để phí thời giờ. Đầu đêm, cuối đêm cũng đừng bỏ phí công-phu. Nửa đêm tụng kinh, để tự quán sát lý sinh-diệt (tiêu-tức). Không bởi nhân-duyên ngủ nghỉ, khiến cho một đời luống qua không ngộ được gì! Nên niệm ngọn lửa vô thường, đốt mọi thế-gian, vì vậy, nên sớm cầu tự-độ, đừng nên ngủ nghỉ. Các giấc phiền-não, thường rình giết người. Nó tệ hơn oán-gia, sao có thể ngủ nghỉ được mà không tự răn tỉnh? Răn độc phiền-não nằm ở tâm người. Ví như con rắn độc màu đen, ngủ trong nhà người, người nên lấy cái móc câu “trì giới”, sớm gạt trừ đi. Con rắn ngủ trong nhà đã ra ngoài rồi, mới có thể ngủ yên được. Nếu nó không ra ngoài mà cứ nằm ngủ, đó là người không biết thẹn. Bộ áo thẹn hổ, đối với các đồ trang-nghiêm, nó là bậc nhất. Thẹn như móc câu bằng sắt, hay chế-phục những người làm điều phi-pháp. Thế nên, các vị Tỳ-Khuru, thường thường phải biết thẹn-hổ, không được thay đổi trong tạm thời. Nếu xa lìa sự thẹn-hổ thời mất các công-đức. Người có tâm biết thẹn-hổ thời có thiện-pháp. Người không có tâm biết thẹn-hổ thời cùng như các loài cầm-thú không khác.

## 6- RĂN VỀ OÁN-GIẬN

Các vị Tỳ-Khuru, nếu có người lại cắt xẻo từng chi-tiết nơi thân-thể, nên tự-nhiếp-tâm đừng để cho nó phát sinh sân-hận. Và, cũng nên giữ miệng, đừng thốt ra lời nói ác. Nếu buông thả tâm oán giận thời tự mình làm phương-ngại cho sự tiến đạo, mất sự lợi-ích về công-đức. Đức nhẫn-nhục, trì giới, khổ hạnh cũng không thể bì kịp. Người làm hạnh nhẫn-nhục, mới được gọi là bậc đại-nhân có lực. Nếu ai không có thể vui vẻ nhận chịu được lời độc-hại của sự ác-mạ, như uống thuốc cam-lộ, thời không được gọi là người trí tuệ vào đạo. Sở dĩ thế là sao? Cái hại của sự oán giận là nó phá hoại các thiện-pháp, hư-hoại các tiếng tốt, đời nay, đời sau, người ta không muốn nhìn thấy bằng một cách vui vẻ. Nên biết, tâm oán-giận, nó mạnh hơn lửa dữ, vậy, luôn luôn phải gìn giữ, không để nó xâm-nhập được. Giấc cướp công-đức, không gì tệ hơn oán giận, Người bạch-y hưởng thụ các dục-lạc, chẳng phải là người hành-đạo, họ không có pháp gì để tự kiểm-chế, họ khởi ra oán-giận, còn có thể tha-thứ được; người xuất gia hành đạo, không có sự ham-muốn,

mà còn ôm ấp tâm oán-giận, rất không nên vậy! Ví như trong đám mây trong lạnh, khởi ra tia lửa sấm sét, thời không nên vậy!

## **7- RĂN VỀ KIÊU-MẠN**

Các vị Tỳ-Khuru, nên xoa lên đầu mình, tự thấy, mình đã bỏ thứ trang-sức tốt đẹp, mặc áo hoại-sắc, mang giữ đồ úng-khí, lấy việc đi xin ăn để sống như thế, mà nếu, còn khởi ra tâm kiêu-mạn, thời nên sớm diệt nó đi. Tăng trưởng tính kiêu-mạn, còn chẳng phải là người bạch-y thể-tục nên làm, huống là người xuất-gia nhập đạo, đã vì sự giải-thoát, tự hạ thân mình xuống, mà làm hạnh khát-thực ư?

## **8- RĂN VỀ SIÊM-KHÚC**

Các vị Tỳ-Khuru, tâm nịnh-hót, cong queo, là trái với đạo, thế nên, cần phải giữ tâm chất trực. Nên biết, nịnh-hót, cong queo, chỉ là dối trá. Người đã vào đạo, thời không có lẽ ấy. Do đó, các vị phải nên giữ tâm ngay-thẳng, lấy “chất-trực” làm gốc.

## **9- THIỂU-DỤC (ÍT MUỐN)**

Các vị Tỳ-Khuru, các vị nên biết: người ham muốn nhiều, vì cầu lợi nhiều, nên khổ-não cũng nhiều. Người ham muốn ít, không cầu không muốn, thời không có tai-hoạn ấy. Thẳng thắn mà nói, không có gì, sự ít ham muốn còn nên tu-tập, huống là sự ít ham muốn còn sinh ra các công-đức? Người ít ham muốn thời không có tâm siêm-khúc để cầu vừa ý người ta, và cũng lại không bị các căn lôi-kéo. Người làm hạnh “thiểu dục” (ít ham-muốn) thời tâm thẳng-nhiên, không lo sợ gì, chạm tới sự gì đều có thừa, và thường không có gì là không đầy-đủ. Người có đức-tính ít ham muốn thời có niết-bàn. Thế gọi là “thiểu dục”.

## 10- TRI-TÚC (BIẾT ĐỦ)

Các vị Tỳ-Khuru, nếu muốn thoát khỏi các khổ-não, nên quán “tri-túc” (biết đủ). Biết pháp tri-túc, tức là chỗ giàu sang, vui vẻ và an-ổn. Người tri-túc, tuy nằm trên đất vẫn cho là vui vẻ. Người không tri-túc, tuy ở thiên-đường cũng chẳng vừa ý. Người không tri-túc, tuy giàu mà nghèo, người tri-túc tuy nghèo mà giàu. Người không tri-túc thường bị năm dục lôi kéo, bị người tri-túc thương-xót. Thế gọi là “tri-túc”.

## 11- VIỄN LY

Các vị Tỳ-Khuru, muốn cầu sự an-lạc, vô vi tịch-tĩnh, nên rời khỏi chốn ồn-ào, ở nơi an nhàn một mình. Người ở chốn an-tĩnh, vua Đế-Thích cũng như chư Thiên đều cùng kính-trọng. Thế nên, nên bỏ đồ-chúng của mình và cả đồ-chúng người khác, ở nơi trống vắng, an-nhàn một mình, suy nghĩ về sự diệt-trừ gốc khổ. Nếu ưa chỗ nhiều người, thì chịu nhiều phiền-não. Ví như cây lớn, mọi loài chim tụ-tập trên đó, thì sẽ có tai-hoạn khô gầy. Sự ràng buộc của thế-gian, đắm chìm trong mọi khổ. Ví như con voi già bị lún vào bùn, không thể tự rút ra được. Thế gọi là “viễn ly” (xa lìa).

## 12- TINH-TIẾN

Các vị Tỳ-Khuru, nếu siêng năng tinh-tiến thì việc gì cũng không nhớ. Thế nên, các vị nên siêng năng tinh-tiến. Ví như giọt nước nhỏ chảy mãi, thời có thể làm thủng đá. Nếu tâm của hành-giả, thường thường lười-biếng bỏ phước, như người dùng dây lấy lửa, dây chưa bốc nóng đã thôi, vì vậy, tuy muốn được lửa, nhưng lửa khó thể bùng lên được. Thế gọi là “tinh-tiến”.

## 13- BẤT VONG NIỆM

Các vị Tỳ-Khuru, cầu bậc thiện-tri-thức, cầu bậc thiện-hộ-trợ, không bằng cầu được tâm “bất vong niệm” (không quên chính-niệm). Nếu người đã có tâm “bất vong niệm”, thời các giấc phiền-não không thể xâm-nhập được.

Thế nên, các vị thường nên nhiếp-niệm tại tâm. Nếu mất chính-niệm thời mất các công đức. Nếu năng-lực của chính-niệm kiên-cường, tuy vào trong đám giặc ngũ dục, cũng không bị hãm hại. Ví như mặc áo giáp vào trận thời không sợ gì. Thế gọi là “bất vong niệm”.

## **14- THIỀN-ĐỊNH**

Các vị Tỳ-Khuru, nếu nhiếp tâm được, thời tâm an tại định. Tâm an tại định nên cơ thể biết được pháp-tướng sinh-diệt của thế-gian. Thế nên các vị, thường nên tinh-tiến tu-tập các định. Nếu được định, tâm không tán-loạn. Ví như các nhà trông coi về việc nước, khéo sửa trị đê, đường. Hành-giả cũng vậy, vì nước trí-tuệ, phải khéo tu thiền-định, khiến cho không dò rỉ. Thế gọi là “thiền-định”.

## **15- TRÍ-TUỆ**

Các vị Tỳ-Khuru, nếu có trí-tuệ thì không tham-đắm. Thường tự xem xét, không để cho mình có chỗ sai-lạc. Như thế, ở trong giáo-pháp của Ta sẽ được giải-thoát. Nếu không được như thế, đã không phải là đạo-nhân, cũng không phải là bạch-y và, không gọi là tên gì được vậy! Người có trí-tuệ như thực, như là có con thuyền bền-chắc vượt qua biển lão, bệnh, tử, cũng là ngọn đèn rất sáng soi chỗ vô minh tăm-tối, là lương-dược chữa trị mọi bệnh, là búa sắc đẵn cây phiền-não. Thế nên các vị, nên lấy văn, tư, tu-tuệ, tăng thêm sự ích lợi cho mình. Nếu người nào có sự soi sáng bởi trí-tuệ, tuy là nhục-nhãn, nhưng là người “minh-kiến” (thấy rõ) vậy. Thế gọi là “trí-tuệ”.

## **16- KHÔNG HÝ-LUẬN**

Các vị Tỳ-Khuru, mọi thứ hý-luận, nó làm tâm loạn. Còn vướng vào hý-luận, tuy là xuất gia, nhưng chưa được thoát. Thế nên, các vị Tỳ-Khuru, nên gấp lia bỏ hý-luận loạn tâm. Nếu các vị muốn được sự an vui tịch diệt, chỉ nên khéo diệt cái tai-hoạn hý-luận. Thế gọi là “không hý-luận”.

## 17- TỰ GẮNG SỨC

Các vị Tỳ-Khru, đối với các công đức, thường nên nhất tâm, bỏ mọi sự phóng-dật, như là bỏ oán-tặc. Đại-bi Thế-Tôn nói ra những điều lợi-ích, đều đã trọn vẹn, các vị nên siêng-năng thực-hành. Khi ở trong núi non, khi ở bên đầm trồng, khi ở dưới gốc cây, hay khi ở chốn an-nhàn, trong ngôi nhà vắng vẻ, cần niệm những giáo-pháp đã lĩnh-thụ, đừng để cho quên mất. Thường nên tự gắng sức, tinh tiến tu theo những pháp ấy. Không làm gì, chết rồi không, sau này sẽ đưa lại sự hối tiếc. Ta như thầy thuốc hay, biết bệnh cho thuốc, uống hay không uống, lỗi không phải nơi thầy thuốc. Lại như người khéo chỉ đường, chỉ cho người ta con đường thiện, nghe mà không đi, không phải lỗi ở người chỉ đường vậy.

## 18- QUYẾT NGHI

Các vị, nếu trong pháp Tứ-Đế như Khổ v.v.. còn có chỗ nào nghi ngờ, các vị nên hỏi mau lên, không được mang lòng ngờ vực, mà không cầu sự giải quyết. Khi ấy đức Thế-Tôn xướng lên ba lần như thế, không có vị nào hỏi nữa. Sở dĩ thế là sao? Vì chúng không còn nghi-ngờ nữa. Bấy giờ Tôn-giả A-nâu-lâu-đà quán-sát tâm đại-chúng, bạch Phật rằng: “Bạch đức Thế-Tôn, mặt trăng có thể nóng, mặt trời có thể lạnh, chư Phật nói pháp Tứ-Đế, không thể có sự sai khác được. Phật nói Khổ-Đế thực là khổ, không thể vui được; Tập-Đế thực là “nhân”, không có nhân khác; Khổ, nếu diệt trừ, tức là nhân diệt. Nhân diệt nên quả diệt; đạo “diệt khổ”, thực là chân-đạo, không còn đạo nào khác nữa. Bạch Đức Thế-Tôn các vị Tỳ-Khru, đối với pháp “Tứ-Đế”, quyết định không còn sự ngờ vực gì nữa.

## 19- CHÚNG-SINH ĐẶC ĐỘ

Trong chúng này, những vị chưa làm xong công việc tu-chúng, thấy Phật diệt-độ, nên có sự bi-cảm. Vì mới nhập-pháp, nghe lời Phật nói, liền đặc độ. Ví như ban đêm thấy ánh chớp, liền được thấy đạo. Nếu vị nào đã làm xong việc tu-chúng, đã vượt qua biên khổ liền khởi niệm rằng: “Thế-Tôn diệt độ, nhất thời, sao chóng vậy! Tôn-giả A-nâu-lâu-đà nói ra lời trên rồi, trong chúng đều tỏ suốt nghĩa Tứ-Thánh-Đế. Đức Thế-Tôn muốn cho đại-chúng này được kiên-cố, Ngài đem tâm đại-bi lại vì chúng nói: “Các vị Tỳ-Khru,



đừng mang lòng bi-não, nếu Ta ở đời một kiếp, hội họp rồi cũng tan-diệt. Hội-hợp mà không tan lia, hoàn toàn không thể có được. Việc tự-lợi lợi-tha, các pháp đều đã đầy-đủ. Nếu Ta ở đời lâu nữa cũng không ích gì. Nếu những người ở trên cõi trời hay cõi người, nên độ, đều đã độ, những người chưa được độ, đều cũng đã gây nhân-duyên đắc độ”.

## **20- PHÁP-THÂN THƯỜNG-TẠI**

“Từ nay về sau, các đệ-tử của Ta, triển-chuyển thực-hành các giáo-pháp ấy, thời như pháp-thân Như-Lai thường-trụ không tan-diệt. Vì vậy, nên biết: “Đời là vô thường, họp tất có tan. Đừng mang lòng ưu-não. Thế-tướng như thế. Nên siêng năng tinh-tiến, sớm cầu giải-thoát. Dùng ánh sáng trí-tuệ, diệt các si-ám. Thế-gian thực nguy-ngập, không bền-chắc. Ta nay được diệt-độ, như trừ được ác-bệnh. Thân này là tám thân nên xả. Thân này là vật tội-ác, mượn danh là thân mà thôi. Ai là người có trí-tuệ, trừ-diệt được nó đi, như giết oán-tặc, mà lại không hoan-hỷ?”

## **21- KẾT-LUẬN**

Các vị Tỳ-Khưu, thường nên nhất tâm siêng cầu đạo xuất-thế. Hết thấy pháp động hay bất động ở thế-gian, đều là tướng-trạng bại-hoại bất an. Các vị hãy ngưng, đừng nên hỏi nữa! Thời-gian sắp qua, Ta muốn diệt-độ. Đây là lời giáo-hồi tối-hậu của Ta!”

HẾT